

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 tháng đầu năm 2019(thay đổi kỳ kế toán)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 279- Đường Nguyễn Phúc - Phường Nguyễn Phúc - Thành phố Yên Bái - Tỉnh Yên Bái
- Điện thoại: 029.3862278 Fax: 029.3861.926 Email: yfatuf@gmail.com
- Vốn điều lệ: 47.600.880.000 đồng (Bốn mươi bảy tỷ sáu trăm triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng chẵn)
- Mã chứng khoán: CAP

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông: Chưa diễn ra.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Công Bình	CT.HĐQT	08/04/2015	2/2	100	
2	Ông Nguyễn Quốc Trinh	TV.HĐQT	08/04/2015	2/2	100	
3	Bà Hứa Minh Hồng	TV.HĐQT	08/04/2015	2/2	100	
4	Bà Hoàng Thị Bình	TV.HĐQT	08/04/2015	2/2	100	
5	Bà Trương Thị Hoàng Yến	TV.HĐQT	08/04/2015	2/2	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT thường xuyên kiểm tra, giám sát trong công tác điều hành SX-KD của Ban giám đốc Công ty các vấn đề như sau:

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý của Công ty theo nghị quyết ĐHĐCĐ 2018.
- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, giám sát Ban GD Công ty trong việc triển

khai các kế hoạch SX-KD theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và các Nghị quyết của HĐQT.

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết kịp thời để Ban GD thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ năm 2018 thông qua.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai các dự án đầu tư của Công ty.

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành của Nhà nước.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT		Ngày	Nội dung nghị quyết
1	04/NQ-HĐQT	12/01/2019	- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SX-KD năm 2018 và kế hoạch SX-KD năm 2019 của BGD Công ty. - Thông qua công tác chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
2	10/NQ-HĐQT	21/01/2019	Thông qua tái cấu trúc nhân sự bộ phận thu mua nguyên liệu Nhà máy sản Văn Yên.

II. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Thanh Bình	Trưởng BKS	08/4/2015	1	100	
2	Ông Nguyễn Hồng Quang	TV BKS	07/4/2018	1	100	
3	Ông Lương Quốc Quyền	TV BKS	07/4/2018	1	100	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban Giám đốc Công ty trong việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty trong quá trình quản lý, điều hành các hoạt động SX-KD.

- Chủ động phối hợp với HĐQT, Ban giám đốc và các phòng chuyên môn trong công việc.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và đóng góp ý kiến, kiến nghị trong việc kiểm tra, giám sát các hoạt động SX-KD của Công ty.

- Thực hiện các đợt kiểm soát nội bộ theo chuyên đề nhằm rà soát quy trình, cảnh báo sớm rủi ro trong hoạt động SX-KD của Công ty khi có hiện tượng phát sinh.

- Xem xét tính hợp lệ của các quyết định của HĐQT và Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, đầu tư...đảm bảo phù hợp các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích của cổ đông.

- Đối với cổ đông: Trong Quý I năm 2019 BKS Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động SX-KD của Công ty trong Quý I năm 2019, thường xuyên trao đổi thông tin.

- BKS đã có nhiều ý kiến đóng góp, đề xuất với HĐQT và Ban GD Công ty về tình hình thực hiện kế hoạch SX-KD, các dự án đầu tư, cũng như công tác quản lý tài chính của các đơn vị trong toàn Công ty.

- HĐQT và Ban giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SX-KD của Công ty để BKS làm tốt nhiệm vụ được giao.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty: Không.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Trần Công Bình		CT-HĐQT		P. Hồng Hà – TP Yên Bái			
	Mai Thị Bưởi		Vợ Ông Bình		P. Hồng Hà – TP Yên Bái			
	Trần Quốc Tuấn		Con Ông Bình		P. Hồng Hà – TP Yên Bái			
2	Nguyễn Quốc Trinh		UVHĐQT-GBCTY		P. Hồng Hà – TP Yên Bái			
	Trần Thị Bình		Vợ Ông Trinh		P. Hồng Hà – TP Yên Bái			
	Nguyễn Thùy Tiên		Con Ông Trinh		Mỗ Lao – Hà Đông - HN			
3	Hứa Minh Hồng		UVHĐQT-Kt.trưởng		T27A-P.Ng.Phúc - YB			
4	Nguyễn Thanh Bình		TBKS		P.Ng.Thái Học – TP Yên Bái			
5	Hoàng Thị Bình		UVHĐQT		T51-P.Minh Tân – TP Yên Bái			
	Trương Ngọc Biên		Chồng Bà Bình		T51-P.Minh Tân – TP Yên Bái			
	Trương Thị Hoàng Anh		Con Bà Bình		T51-P.Minh Tân – TP Yên Bái			
6	Trương Thị Hoàng Yến		UVHĐQT		T51-P.Minh Tân –TP. YB			
7	Lê Long Giang		Phó giám đốc		P.Ng.Thái Học –TP. YB			
8	Nguyễn Văn Trữ		Phó giám đốc		Xã Phú Thịnh – Yên Bình - YB			
9	Nguyễn Hồng Quang		UVBKS		Tổ 15-P.Nguyễn Phúc-TP. Y.Bái			
	Sa Thị Nhấn		Vợ Ông Quang		Tổ 15-P.Nguyễn Phúc-TP. YBái			
10	Lương Quốc Quyền		UVBKS		Tổ 33-P.Đông Tâm-TP. YBái			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
------	---------------------	-----------------------------------	---------------------------------	--	---------------------------------	---	--	---------

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

St t	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/	Ghi chú
------	---------------------------	--------------------------	------------------	--------------------------------------	---------	--	---------------------	---	---------

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

St t	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	TL sở hữu CP C.Ký	Ghi chú
1	Trần Công Bình		CTHDQT				P.Hồng Hà – TP Yên Bái	313.563	6,58	
	Mai Thị Bưởi						P.Hồng Hà – TP Yên Bái	16.058	0,33	Vợ Ông Bình
	Trần Quốc Tuấn						P.Hồng Hà – TP Yên Bái	5.000	0,11	Con Ông Bình
2	Nguyễn Quốc Trinh		UVHDQT -GDCTY				P.Hồng Hà – TP Yên Bái	211.226	4,43	
	Trần Thị Bình						P.Hồng Hà – TP Yên Bái	85.932	1,80	Vợ Ông Trinh
	Nguyễn Thùy Tiên						Mỗ Lao – Hà Đông - HN	16.340	0,34	Con Ông Trinh
3	Hứa Minh Hồng		UVHDQT -Kt.trưởng				T27A-P.Ng.Phúc –TP. YB	229.392	4,82	
4	Nguyễn Thanh Bình		TBKS				P.Ng.Thái Học –TP. YB	33.000	0,69	
5	Hoàng Thị Bình		UVHDQT				T51-PMinh Tân –TP. YB	562.800	11,82	
	Trương Ngọc Biên						T51-PMinh Tân –TP. YB	217.000	4,55	Chồng Bà Bình
	Trương Thị Hoàng Anh						T51-PMinh Tân –TP. YB	202.720	4,25	Con Bà Bình
6	Trương Thị Hoàng Yến		UVHDQT				T51-PMinh Tân –TP. YB	217.000	4,55	
7	Lê Long Giang		P.GDCT				P.Ng.Thái Học –TP. YB	3.460	0,07	
8	Nguyễn Văn Trữ		P.GDCT				Xã Phú Thịnh – Yên Bình - YB	2.180	0,046	
9	Nguyễn Hồng Quang		UVBKS				Tổ 15-P.Nguyễn Phúc-TP. Y.Bái	170	0,003	
	Sa Thị Nhân						Tổ 15-P.Nguyễn Phúc-TP. Y.Bái	256	0,005	Vợ Ông Quang
10	Lương Quốc Quyền		UVBKS				Tổ 33-P.Đông Tâm-TP. Y.Bái	2.900	0,06	

(16)
 CÔNG TY
 PHÂN
 CÔNG
 CỔ PHẦN
 YÊN BÀI
 (SÀI - T)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Thanh Bình	TBKS	28.000	0,59	33.000	0,69	Mua thêm

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)



Trần Công Bình


